

UBND XÃ THIỆN TÍN
TRUNG TÂM CUNG ỨNG DVC
Số: 17/TTr-TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thiện Tín, ngày 17 tháng 7 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc cấp kinh phí hoạt động 6 tháng cuối năm 2025

Kính gửi: - UBND xã Thiện Tín
- Phòng Kinh tế xã

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND xã Thiện tín về việc thành lập Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công xã Thiện Tín.

Để có kinh phí chi lương cho viên chức và chi hoạt động của đơn vị 6 tháng cuối năm 2025. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã Thiện Tín lập Tờ trình kính đề nghị UBND xã, Phòng Kinh tế xã cấp kinh phí hoạt động 6 tháng cuối năm 2025 với số tiền: 1.032.261.916 đồng (Một tỷ không trăm ba mươi hai triệu hai trăm sáu mươi một ngàn chín trăm mười sáu đồng (có dự toán kèm theo).

Kính mong lãnh đạo UBND xã quan tâm để Trung tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



GIÁM ĐỐC

Bùi Ngọc Châu

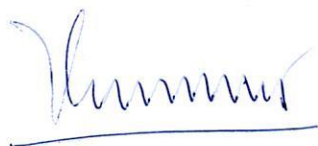
PHỤ LỤC
NHU CẦU KINH PHÍ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
A	Kinh phí thường xuyên	181,658,916	
1	Chi con người	96,605,316	
2	Chi nhân viên hoạt động không chuyên trách	32,853,600	
3	Chi hoạt động theo định mức	52,200,000	
B	Chi hoạt không thường xuyên	850,603,000	
I	Chi hoạt động	850,603,000	
4	Phóng sự về tình hình KT-XH (02 PS)	20,000,000	
5	Kinh phí phối hợp với Báo và Phát thanh-Truyền hình Quảng Ngãi thực hiện công tác tuyên truyền trên kênh truyền hình	150,000,000	
7	Kinh phí tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm (Pano, băng rôn, phướn)	100,000,000	
8	In kỹ thuật số pano xe tuyên truyền	5,000,000	
9	Thuê xe tuyên truyền lưu động	18,000,000	
10	Viếng đài trọng niệm,	20,000,000	
11	Kinh phí phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm	537,603,000	
	Tổng cộng	1,032,261,916	

Bằng chữ: Một tỷ năm trăm ba mươi hai triệu hai trăm sáu mươi một nghìn đồng chẵn)

Người lập



Nguyễn Thái Nguyên

Thiện Tín, ngày 14 tháng 7 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Bùi Ngọc Châu

PHỤ BIỂU

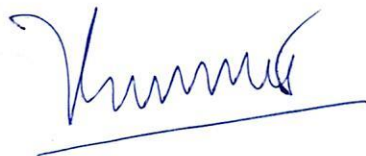
CƠ SỞ LẬP DỰ TOÁN KINH PHÍ 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
	Chi hoạt động không thường xuyên				850,603,000	
1	Phóng sự về tình hình KT-XH	phóng sự	2	10,000,000	20,000,000	
2	Kinh phí phối hợp với Báo và Phát thanh-Truyền hình Quảng Ngãi thực hiện công tác tuyên truyền trên kênh truyền hình				150,000,000	
4	Kinh phí tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm ... (pano. Băng rôn, phướn)				100,000,000	
5	In kỹ thuật số pano xe tuyên truyền				5,000,000	
6	Thuê xe tuyên truyền lưu động				18,000,000	
7	Viếng đài tượng niệm,				20,000,000	
8	Kinh phí phòng chống dịch bệnh gia súc gia cầm				537,603,000	
-	Phòng chống dịch LMLM				45,760,000	
-	Phòng chống dịch cúm gia cầm				24,400,000	
-	Phòng chống dịch tả lợn châu phi				258,021,400	
-	Tiêu độc khử trùng				123,900,000	
-	Phòng chống bệnh dại				7,100,000	
-	Phòng chống bệnh THT trâu, bò và dịch tả lợn				43,421,600	
	Chi phí khác				25,000,000	
-	Chi phí thẩm định giá				10,000,000	
	Tổng cộng				850,603,000	

Thiện Tín, ngày 14 tháng 7 năm 2025

Người lập



Nguyễn Thái Nguyên

Thủ trưởng đơn vị



Bùi Ngọc Châu

DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH HỒN MỎM LONG MÓNG ĐỢT 2 NĂM 2025



PHỤ LỤC 2:

ĐVT: đồng

T	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
2	Công tiêm phòng cho trâu, bò	Con	4,700	4,800	22,560,000
3	Chi hỗ trợ cán bộ tham gia giám sát, chỉ đạo tiêm phòng				4,200,000
	Chi BCD, tổ giúp việc xã chỉ đạo, giám sát tiêm phòng thứ 7, CN (15 người *	Ngày	30	60,000	1,800,000
	Chi cán bộ thôn dân đường (20 người* 1 đợt * 2 ngày/đợt)	Ngày	40	60,000	2,400,000
4	Dụng cụ, vật tư phục vụ công tác tiêm phòng				8,000,000
	Thùng bảo ôn (loại 12 lít: 01 cái/thôn)	thôn	20	350,000	7,000,000
	Vaccine phòng phẩm phục vụ tiêm phòng	thôn	20	50,000	1,000,000
5	Chi phí vận chuyển vắc xin từ tỉnh đến thôn	thôn	20	300,000	6,000,000
6	Triển khai sơ kết, tổng kết, thông tin cổ động, tuyên truyền	xã	1	5,000,000	5,000,000
	Tổng cộng				45,760,000

Bảng chữ: (Năm mươi một triệu bốn trăm năm mươi hai ngàn tám trăm đồng)



DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH Cúm GIA CẢM ĐỢT 2 NĂM 2025

ĐVT: đồng					
TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Chi bồi dưỡng cán bộ tham gia giám sát, chỉ đạo công tác tiêm phòng Chi BCD, tổ giúp việc xã chỉ đạo, giám sát tiêm phòng thứ 7, CN (15 người * 1 đợt x 2 ngày /đợt)	Ngày	30	60,000	1,800,000
	Chi cán bộ thôn dẫn đường (20 người* 1 đợt * 2 ngày/đợt)	Ngày	40	60,000	2,400,000
2	Dụng cụ, vật tư phục vụ công tác tiêm phòng				11,600,000
	Bơm tiêm tự động (1 thôn/cái * 20 thôn)	cái	20	350,000	7,000,000
	Găng tay, khẩu trang y tế (20 thôn * 1 đợt)	thôn	20	180,000	3,600,000
	Văn phòng phẩm (vở, giấy, bút) ghi chép tiêm phòng tại cơ sở	thôn	20	50,000	1,000,000
3	Triển khai sơ-tổng kết, thông tin cổ động, tuyên truyền, VPP tại xã	Đợt	1	5,000,000	5,000,000
4	Chi phí vận chuyển vắc xin từ tỉnh đến thôn				3,600,000
	Tổng cộng				24,400,000

Bảng chữ: (Hai mươi bốn triệu bốn trăm ngàn đồng)

PHỤ LỤC 4:
DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH DTLCP ĐỢT 2 NĂM 2025



ĐVT: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Mua vắc xin	Liều	3,853	60,900	234,647,700
2	Chi công tiêm phòng (cộng 3.853 liều vắc xin tính hỗ trợ)	Liều	3,853	2,900	11,173,700
3	Chi hỗ trợ cán bộ tham gia chỉ đạo tiêm phòng				4,200,000
3.1	BCĐ, tổ giúp việc xã tham chỉ đạo, gia giám sát tiêm phòng (15 người * 2 ngày/thôn * 1 đợt)	Ngày	30	60,000	1,800,000
3.2	CB thôn dẫn đường tiêm phòng (20 thôn x 2 ngày/thôn * 1 đợt)	Ngày	40	60,000	2,400,000
4	Dụng cụ vật tư phục vụ công tác tiêm phòng				8,000,000
	Thùng bảo ôn bảo quản vắc xin	Thùng	20	350,000	7,000,000
	Văn phòng phẩm (vở, giấy, bút) ghi chép	thôn	20	50,000	1,000,000
Tổng cộng					258,021,400

Bảng chữ: (Hai trăm năm mươi tám triệu không trăm hai mươi mốt nghìn bốn trăm đồng)



PHỤ LỤC 6
DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI CHÓ, MÈO ĐỢT 2 NĂM 2025

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Tuyên truyền, Hội nghị	Đợt	1	5,000,000	5,000,000
2	BCĐ, tổ giúp việc xã chỉ đạo, giám sát ngày thứ 7, CN (1 ngày * 15 người * 1đợt)	Ngày	15	60,000	900,000
3	Chi CB thôn dẫn đường tiêm phòng (20 thôn * 1 ngày/thôn)	Ngày	20	60,000	1,200,000
Tổng cộng					7,100,000

Bằng chữ: (Bảy triệu một trăm ngàn đồng)



DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG CHỐNG BỆNH
THT TRẦU, BÒ VÀ DIỆT SẾU LỢN NĂM 2025

DVT: Đồng

TT	Nội dung	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Mua vắc xin Tụ huyết trùng Trâu, bò	Liều	2,948	5,500	16,214,000	
2	Mua vắc xin dịch tả lợn cổ điển	Liều	6,391	3,600	23,007,600	
3	Chi hỗ trợ cán bộ tham gia chỉ đạo tiêm phòng					
	Chi BCD, tổ giúp việc xã tham gia chỉ đạo, giám sát tiêm phòng (15 người * 2 ngày)	Ngày	30	60,000	1,800,000	
	Chi CB thôn dẫn đường tiêm phòng (20 thôn * 2 ngày/thôn)	Ngày	40	60,000	2,400,000	
	Tổng cộng				43,421,600	

Bảng chữ: (Bốn mươi ba triệu bốn trăm hai mươi một nghìn sáu trăm đồng)

DỰ TOÁN CHI PHÍ KHÁC THƯỜNG CUỐI NĂM 2025

Kèm theo quyết định số: 598/QĐ-UBND ngày 25/08/2025 của UBND huyện Nghĩa Hành

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Hội nghị tổng kết công tác tiêm phòng vắc xin năm 2025	Lượt	1	5,000,000	5,000,000	
2	Mua tủ lạnh bảo quản vắc xin	Cái	1	20,000,000	20,000,000	
	Tổng cộng				25,000,000	

Bảng chữ: (Hai mươi lăm triệu đồng)